

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.98	-0.02	0.14	-0.01	3Y	0.87	0.012
1W	1.11	0.01	0.17	-0.01	5Y	1.05	0.003
2W	1.25	0.03	0.22	0.00	7Y	1.32	-0.003
1M	1.39	0.01	0.30	-0.01	10Y	2.16	0.002
2M	1.55	0.02	0.41	0.01	15Y	2.45	0.010
3M	1.63	0.02	0.50	0.02			
6M	1.87	0.01	0.87	0.02			
9M	2.48	-0.02	1.14	-0.04			
1Y	2.89	-0.10	1.22	-0.02			

Nguồn: Reuters

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
19-07-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
16-07-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
15-07-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

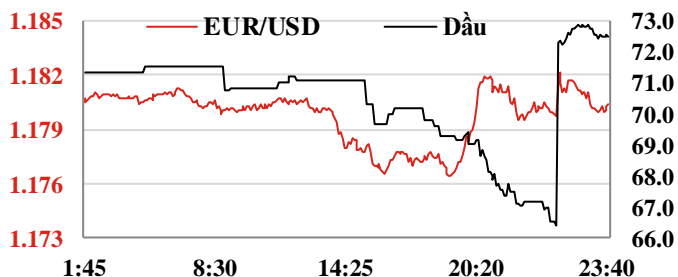
**Thị trường TPCP sơ cấp**

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
VBSP	19-Jul-21	10	1000	1000	2.47%	-0.03%
VBSP	19-Jul-21	15	2000	0	0.00%	0.00%
<b>Tổng</b>			<b>3000</b>	<b>1000</b>		

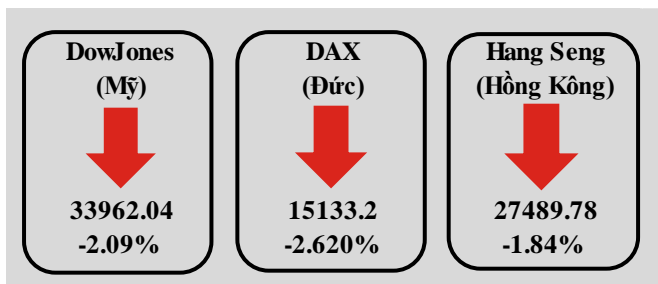
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1243.51	292.06	82.59
%/ngày	-4.29%	-5.10%	-3.21%
%31/12/2020	12.65%	43.8%	10.9%
KLGD (tr.d.vị)	731.02	115.98	61.7
GTGD (tỷ đ)	21848.32	2435.76	997.47
NĐINN mua (tỷ đ)	1434.10	28.96	0.55
NĐINN bán (tỷ đ)	1535.54	13.50	3.73

**Tin trong nước ngày 19/07**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 19/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.195 VND/USD, tăng 03 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.975 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.841 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.024 VND/USD, tăng 13 đồng so với phiên 16/07. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 20 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.250 - 23.300 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 19/07, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,01 – 0,03 đpt ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ giảm 0,02 đpt ở kỳ hạn ON so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 0,98%; 1W 1,11%; 2W 1,25% và 1M 1,39%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở kỳ hạn 2W trong khi giảm 0,01 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,14%; 1W 0,17%; 2W 0,22%, 1M 0,30%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở hầu hết các kỳ hạn trong khi giảm ở kỳ hạn 7Y, giao dịch tại: 3Y 0,87%; 5Y 1,05%; 7Y 1,32%; 10Y 2,16%; 15Y 2,45%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường TPCP:** Ngày 19/07, NHCSXH huy động thành công 1.000/3.000 tỷ đồng TPCPBL gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 33%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm huy động được toàn bộ 1.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm đấu thầu thất bại. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10 năm tại 2,47%/năm (giảm nhẹ 3 điểm).
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, áp lực bán xuất hiện ngay từ đầu phiên, sắc đỏ bao trùm nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khiến các chỉ số lao dốc. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 55,8 điểm (-4,29%) xuống 1.243,51 điểm; HNX-Index giảm 15,7 điểm (-5,10%) xuống 292,06 điểm; UPCoM-Index giảm 2,79 điểm (-3,27%) xuống 82,55 điểm. Thanh khoản thị trường tăng khá mạnh so với phiên trước đó, đạt gần 25.300 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng nhẹ hơn 89 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Theo Bộ Tài chính, thu NSNN 6 tháng đầu năm đạt 781 nghìn tỷ đồng, bằng 58,2% dự toán,** tăng 16,3% so với cùng kỳ năm 2020, tăng 4,5% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó: thu nội địa đạt 56,3% dự toán, tăng 13,9%; thu từ dầu thô đạt 80,7%, giảm 12,2%; thu cân đối từ hoạt động XNK đạt 69,5% dự toán, tăng 37,5% so với cùng kỳ năm 2020. Chi NSNN 6 tháng đầu năm ước đạt 694,4 nghìn tỷ đồng, bằng 41,2% dự toán; trong đó: chi ĐTPT đạt 28,1% dự toán, chi trả nợ lãi đạt 51,6% dự toán, chi thường xuyên đạt 48,3% dự toán. Do tiến độ chi thấp hơn tiến độ thu ngân sách, về tổng thể cân đối NSNN 6 tháng đầu năm có thặng dư (thu lớn hơn chi); trong đó, cân đối NSTW bội chi khoảng 63 nghìn tỷ đồng, NSĐP thặng dư xấp xỉ 150 nghìn tỷ đồng.



	19 Jul 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.89	0.22%	0.68%	3.28%
USD/CNY	6.49	0.17%	0.22%	-0.55%
USD/EUR	0.85	0.06%	0.52%	3.52%
USD/JPY	109.44	-0.58%	-0.82%	6.01%
USD/KRW	1150.83	0.82%	0.35%	6.12%
USD/SGD	1.36	0.45%	0.85%	3.19%
USD/TWD	28.09	0.41%	0.36%	0.04%
USD/THB	32.85	0.18%	0.55%	9.35%
USD/VND Trung tâm	23195	0.01%	-0.01%	0.28%
USD/VND LNH	23024	0.06%	0.02%	-0.28%
USD/VND tự do	23250	0.09%	0.00%	-0.21%
Vàng	1812.34	0.08%	0.36%	-4.44%
Dầu	66.42	-7.51%	-10.36%	36.89%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0860	0.0002		
SW	0.0895	-0.0005		
1M	0.0853	0.0016	0.2671	0.0000
2M	0.1124	0.0016		
3M	0.1343	0.0000	0.4307	0.0000
6M	0.1518	-0.0004	0.5911	0.0000
1Y	0.2416	-0.0005	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 16/07/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	27/07/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	22/07/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	05/08/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/07/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	03/08/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Bộ trưởng Bộ Tài chính Mỹ nghi ngờ hiệu quả thỏa thuận Thương Mại Mỹ - Trung giai đoạn 1.** Hãng Bloomberg cho biết bà Yellen phát biểu rằng TTTM Mỹ - Trung giai đoạn 1 đã không mang lại những hiệu quả như những gì mà Chính phủ tiền nhiệm mong đợi, không xử lý được hết các vấn đề mà Mỹ đòi hỏi từ phía Trung Quốc. Thuế quan đã đánh vào người tiêu dùng, và trong một số trường hợp có thể chính người tiêu dùng Mỹ đã phải chịu thiệt hại. Nhiều ý kiến cho rằng, mặc dù Mỹ - Trung đã không leo thang đối đầu thương mại trong thời gian qua, song có thể do những yếu tố chủ quan như sự xuất hiện của Covid-19. Thị trường lo ngại chính quyền Tổng thống Joe Biden sau khi ra soát lại chính sách đối nội sẽ tỏ ra quyết liệt hơn về đối ngoại với Trung Quốc vào cuối năm nay.
- Giá nhà tại nước Anh tiếp tục leo thang.** Hãng Rightmove khảo sát cho biết giá nhà bình quân tại nước Anh đã tăng 0,7% m/m trong tháng 7, nối tiếp đà tăng 0,8% của tháng trước. Cũng theo Rightmove, 6 tháng đầu năm đánh dấu quãng thời gian hoạt động tích cực nhất của thị trường bất động sản Anh kể từ năm 2000, khiến cho giá nhà bình quân tăng 6,7% ytd. Chính đà tăng giá mạnh khiến cho người mua nhà càng gấp rút hơn, trong khi người bán có xu hướng cẩn trọng và nguồn cung liên tục rơi vào trạng thái thiếu hụt.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
17-07	6:00	*	Giá nhà Rightmove Anh nmm T7	0.7		0.8
18-07	6:30	*	CPI lõi Nhật Bản yy T6		0.2	0.1
18-07	13:00	*	PPI Đức nmm T6		1.3	1.5
18-07	15:30	*	Cán cân thanh toán Eurozone T5		24.3B	22.8B
18-07	19:30	*	Số cấp phép xây dựng tại Mỹ T6		1.69M	1.68M
18-07	19:30	*	Số nhà khởi công tại Mỹ T6		1.59M	1.57M

Daily .VNI

20/1/2021 - 6/8/2021 (HAN)



VN-Index sụt giảm xuống mức 1243,51 điểm. Chỉ số VN-Index tiếp tục thủng hỗ trợ mạnh SMA20 và SM50, cho thấy khả năng đà tăng trong trung hạn tạm thời mất đi.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.220 – 1.200

Ngưỡng kháng cự: 1.260 – 1.280

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)